

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 595/2024/QĐST-HNGĐ

Đông Anh, ngày 13 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 540/2024/TLST-HNGĐ ngày 08/10/2024, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Hà A**, sinh năm 1980.

Bị đơn: Ông **Đỗ Bá B**, sinh năm 1975.

Đều có nơi cư trú: Thôn X, xã Y, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05/11/2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05/11/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Hà A và ông Đỗ Bá B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Bà Nguyễn Thị Hà A và ông Đỗ Bá B thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 75, quyển số 01, đăng ký ngày 09/11/2001 tại Ủy ban nhân dân xã Dục Tú, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội cấp cho bà Nguyễn Thị Hà A và ông Đỗ Bá B không còn giá trị pháp lý.

- **Về con chung:** Bà Nguyễn Thị Hà A và ông Đỗ Bá B có 03 con chung là Đỗ Thị Kiều An, sinh năm 2002; Đỗ Thùy Dương, sinh năm 2003 và Đỗ Đức Thiện, sinh ngày 06/11/2008.

Sau ly hôn, do chị Kiều An, chị Dương đã thành niên, có đầy đủ sức khỏe nên bà A, ông B không yêu cầu giải quyết vấn đề con chung đối với chị Kiều An, chị Dương. Ông B trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thiện và không yêu cầu giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi cháu Thiện thành niên hoặc khi có sự thay đổi khác.

Bà A có B và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Bà Nguyễn Thị Hà A và ông Đỗ Bá B đều không yêu cầu Toà án giải quyết.

- **Về án phí:** Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, bà Nguyễn Thị Hà A chịu toàn bộ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà A đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số: **71331** ngày 07/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh, TP. Hà Nội. Bà A được trả lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông Anh;
- Các đương sự;
- UBND xã Dục Tú;
- Lưu hồ sơ./.

Nguyễn Lâm Bình

